

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72 /2020/HS-ST
Ngày: 15-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Dung
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLHS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Văn M(Minh Ch), sinh năm 1975, tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú:Xã Phan L, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú hiện nay: xã Phan L, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 3/12;dân tộc:Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B(chết) và con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1939; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2016;tiền án:Không; tiền sự:Không;nhân thân: Ngày 23 tháng 02 năm 2012, tại bản án số 06/2012/HSPT Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức”.Ngày 07/6/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân huyện BB, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi lấn chiếm đất nông nghiệp và ngày 21/7/2020 bị chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT xử phạt hành chính về hành vi “Đưa khoáng sản ra khỏi công trình” đã thực hiện xong các quyết định.Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2020(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Nguyễn V, sinh năm 1963(có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Bình H thành phố PT, tỉnh BT.

- Người làm chứng: 1/Nguyễn Khang Kh, sinh năm 1988(có mặt).

2/Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970(vắng mặt)

3/Nguyễn Thanh S, sinh năm 1979(vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Tân H, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT.

4/Võ Trọng Nh, sinh năm 1987(vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Lương T, thị trấn S, huyện BB, tỉnh BT.

5/Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh B, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT

6/Nguyễn Văn T, sinh năm 1985(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân H, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT

7/Hoàng Huy H, sinh năm 1984(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân B, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT

8/Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1992(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh B, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ ngày 23/7/2018 tại thửa đất có tọa độ 483457-1250044;483457-1250089;483555-125076; 483507-1249903; 483457-1249925;483415-1249967;483450-1250041, giáp tứ cận hướng Bắc giáp đất Đỗ Thị M và công ty xí nghiệp Lâm nghiệp BB Thuận, hướng Nam giáp nương, hướng Tây giáp đất Võ Thị C và Võ Ngọc Th, hướng Đông giáp kênh Phan R-Phan Th do Nguyễn V trồng cây bạch đàn xen cây xà cừ trên diện tích đất 13.200,4m² nhưng đã khai thác vào khoảng tháng 7 năm 2016 đang tái sinh. Nguyễn Văn M (Minh Ch) có ý định chiếm đất nên thuê 6 người không rõ họ tên cùng Nguyễn Văn M đến vị trí thửa đất do Nguyễn V trồng bạch đàn chặt phá toàn bộ 450 cây trên diện tích đất ông Nguyễn V đã trồng. Trong quá trình chặt phá Võ Trọng Nh phát hiện ngăn cản nhưng Nguyễn Văn M không nghe nên Nh chụp hình và quay lại hình ảnh báo chính quyền địa phương xã Sông B đến lập biên bản hiện trường nhưng Nguyễn Văn M đã cho người và xe cùng tang vật rút khỏi hiện trường. Đến khoảng 18 giờ ngày 31/8/2018, Nguyễn Văn M tiếp tục đưa máy đến vị trí thửa đất trên ủi toàn bộ 450 gốc cây bạch đàn gây thiệt hại hoàn toàn 100%.

-Tại bản kết luận định giá số 20/2020/HĐĐG-TTHS ngày 01/4/2020:

+ Cây Bạch đàn đơn giá 45.000 đồng/cây,

Cây tái sinh dưới 02 năm tuổi được tính bằng 20% đơn giá, thành tiền: 9.000 đồng/cây(Chín nghìn đồng).

Thành tiền 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

-Tang vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu không thu giữ được vật chứng vụ án

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn V và bị cáo Nguyễn Văn M đã thỏa thuận bồi thường không yêu cầu gì tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xét.

Cáo trạng số 57/CT –VKS-BB ngày 28/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội của bị cáo và luận tội đã thay đổi nội dung cáo trạng về giá trị thiệt hại tài sản 450 cây trị giá 4.050.000 đồng và giữ nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn M theo tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết tăng nặng “có ý thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 và tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”, “bồi thường thiệt hại” và “bị hại bất nại” quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06(Sáu)-09(Chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: không; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn V và bị cáo Nguyễn Văn M đã thỏa thuận bồi thường không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn M không đồng ý thiệt hại ban đầu như cáo trạng truy tố thiệt hại 2326 cây bạch đàn, thống nhất ý kiến trình bày của bị hại thiệt hại 450 cây và luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại Nguyễn V thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo có ý kiến không đồng ý về biên bản xác định thiệt hại ban đầu của cơ quan tiến hành tố tụng lập xác định thiệt hại vì cho rằng không đúng thực tế và những người làm chứng khai biên bản lập ban đầu là đúng sự thật nhưng do Điều tra viên chỉ đạo người làm chứng khai lại không đúng sự thật ban đầu và bị hại khai cũng như người làm chứng Nguyễn Văn D khai khi lập biên bản không có mặt, cho ký biên bản sau. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá hành vi của Điều tra viên thực hiện chỉ đạo người làm chứng khai lại và biên bản xác định thiệt hại ban đầu lập và những lời khai của người làm chứng tại hồ sơ vụ án không hợp lệ, khách quan, thực hiện không đúng trình tự thủ tục lập biên bản nên không dùng chứng cứ biên bản xác định thiệt hại ban đầu Công an xã Sông B lập để căn cứ tính thiệt hại là đúng quy định tại Điều 87 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thành S, Võ Trọng Nh, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng K nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt người làm chứng là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB công bố bản cáo trạng và luận tội thay đổi nội dung truy tố Nguyễn Văn M về số lượng thiệt hại do Nguyễn Văn M gây ra 450 cây, trị giá thiệt hại 4.050.000 đồng. Nội dung thay đổi theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp lời khai của bị hại tại phiên tòa và lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận ngày 23/7/2018 và ngày 31/8/2018, Nguyễn Văn M có thuê 06 người không rõ tên và đưa máy ủi đến khu vực đất do Nguyễn V đã trồng cây Bạch đàn đang tái sinh phát chặt phá, ủi 450 cây Bạch đàn trên toàn bộ diện tích 13.200,4m² có tọa độ như trên giáp tứ cận hướng Bắc giáp đất Đỗ Thị M và công ty xí nghiệp Lâm nghiệp BB Thuận, hướng nam giáp nương, hướng tây giáp đất Võ Thị C và Võ Ngọc Th, hướng đông giáp kênh Phan R-Phan Th thuộc thôn Tân H, xã Sông B, huyện BB, tỉnh BT nhằm mục đích chiếm đất. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác gồm 05 tấm ảnh chụp lại hiện trường, đĩa ghi hình hiện trường, biên bản hiện trường (bút lục 356-360), kết luận định giá tài sản số 20/2020/HĐĐG-TTHS ngày 01/4/2020 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn M đã 02 lần thực hiện hành vi chặt phá hoàn toàn 450 cây bạch đàn của Nguyễn V. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 4.050.000 đồng (Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về nhận thức, tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đất đai thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước thống nhất quản lý, muốn được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất phải tuân theo quy định pháp luật về quản lý đất đai hoặc thông qua giao dịch dân sự khác nhưng bị cáo đã xem thường pháp luật và tài sản của công dân nên lợi dụng sự quản lý về đất đai của người đang sử dụng đất ở xa, bị cáo muốn xâm chiếm đất đai trên địa bàn nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đưa nhiều người đến khu vực có đất muốn chiếm, chặt phá cây đang trồng trên đất của bị hại vào ban ngày nhằm chiếm đất gây thiệt hại tài sản của bị hại là 450 cây Bạch đàn, tiếp tục bị cáo đưa máy ủi vào ban đêm làm cho cây không còn khả năng sinh trưởng phục hồi chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo thực hiện rất nguy hiểm, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, sự bất bình hoang mang trong nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo thực hiện đã bị phát hiện ngăn cản nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chặt phá ủi hoàn toàn làm cho 450 cây Bạch đàn không còn khả năng phục hồi sinh trưởng là cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về nhân thân bị cáo: Tuy bị cáo thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng nhưng bị cáo có nhân thân xấu thể hiện đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 18 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức” tại bản án số 06/2012/HSPT ngày 23 tháng 02 năm 2012; Ngày 07/6/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân huyện BB, tỉnh BT ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi lấn chiếm đất nông nghiệp và ngày 21/7/2020 bị chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT xử phạt hành chính về hành vi “Đưa khoáng sản ra khỏi công trình” chứng tỏ bị cáo không tự rèn luyện bản thân có ý thức chấp hành pháp luật nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử bị cáo với hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp để bị cáo rèn luyện bản thân có ý thức chấp hành pháp luật để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm tại địa phương hiện nay.

[6] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo còn có 04 người con, có hai người con đang độ tuổi đi học nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung mà chỉ áp dụng hình phạt chính là đủ.

[7] Đối với lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị hại xin xử nhẹ cho bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Văn M là phù hợp nghị nên chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn V và bị cáo Nguyễn Văn M đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại tài sản xong, không yêu cầu gì thêm Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng: Do cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178; Điểm e khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Hủy hoại tài sản”

Tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M **06(Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 22/6/2020

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện BB;
- Công an huyện BB
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo

